TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 07/2019/KDTM-ST
Ngày 19/11/2019.
Về việc: "Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thường

2. Ông Phạm Quốc Hùng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên; Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên tòa*:** Không tham gia.

Vào ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện kinh doanh thương mại thụ lý số 16/2019/TLST-KDTM, ngày 19 tháng 7 năm 2019; Về việc: *"Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2019/QĐST-KDTM ngày 25/10/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q (VIB);

Địa chỉ: Paster, phường B, Quận A, TP.HCM.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phan Văn D sinh năm 1989; Chuyên viên phòng xử lý nợ của Ngân hàng Q. Theo văn bản ủy quyền ngày 13/3/2019 (có mặt)

2. Bị đơn:

2. 1. Anh Phan Văn A, sinh năm 1987;

2. 2. Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện TS, An Giang.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Mai Thị S, sinh 1950;

Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện TS, An Giang.

(Vắng mặt tất cả bị đơn và người liên quan, đã tống đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q và lời khai của anh Phan Văn D (đại diện theo ủy quyền) tại phiên toà có nội dung như sau*: Anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H có thỏa thuận vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Q (viết tắt là VIB) theo 02 hợp đồng tín dụng số 0264.HĐTD1.621.15 ngày 03/11/2015 vay 100.000.000đ thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 7,99%/năm và hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 0007.HĐTD1.621.16 ngày 12/01/2016 vay 100.000.000đ, thời hạn vay là 06 tháng, lãi suất 8,49%/năm (quá hạn 150%), mục đích vay là bổ sung vốn mua bán điện thoại di động. Khi vay có ký 02 hợp đồng thế chấp tài sản số 0003A.HĐTC1.621.15 ngày 07/01/2015 và 0003B.HĐTC1.621.15 ngày 07/01/2015 đối với những tài sản gồm: Nhà gắn liền với đất thuộc các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01048 và số CH02451 cấp đều do Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn cấp ngày 17/3/2014 mang tên Phan Văn A, Nguyễn Thị Bích H; Giấy chứng nhận số CH02452 do Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn cấp ngày 25/02/2014 tên bà Mai Thị S (tất cả tài sản tọa lạc tại thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, An Giang). Tuy nhiên, phía anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H không thực hiện đúng thỏa thuận theo các hợp đồng về lãi suất và trả vốn theo hợp đồng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Q (do anh Phan Văn D đại diện) yêu cầu anh Phan Văn A, Nguyễn Thị Bích H có trách nhiệm cho trả cho ngân hàng số tiền vốn còn lại là 169.088.895đ và lãi suất phát sinh trong hạn, quá hạn đến ngày 19/11/2019 là 88.280.065đ; Tổng cộng, vốn lãi là 257.368.960đ, cùng với lãi suất phát sinh theo hợp đồng đến khi thanh toán xong, nếu không tự nguyện thì yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp để thanh toán nợ.

** Về phía bị đơn anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H và người có nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị S thì*: Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo, giấy mời đến Tòa án để tạo điều kiện cho gặp đại diện nguyên đơn là Ngân hàng để hòa giải và đối chiếu các khoản nợ nhưng tất cả các lần anh An, chị H và bà S đều vắng mặt không lý do. Qua chứng cứ thu thập được thì anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H và bà Mai Thị S có nơi cư trú tại ấp Tây Huề, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, An Giang, hiện tại anh An và chị H không có mặt tại địa phương nhưng không cung cấp địa chỉ nơi ở mới, bà Mai Thị S thì có mặt; Các giấy tờ và Thông báo của Tòa án được tống đạt thông qua Thừa phát lại thì gia đình vẫn ký nhận nhưng đều không đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng có mục đích lợi nhuận nên tranh chấp thuộc khoản 1 Điều 30, căn cứ Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Thoại

Sơn thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bị đơn anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H và người liên quan bà Mai Thị S vắng mặt lần thứ hai không lý do nhưng đã tống đạt hợp lệ, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hợp đồng tín dụng*: Xét hợp đồng tín dụng số 0264.HĐTD1.621.15 ngày 03/11/2015 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 0007.HĐTD1.621.16 ngày 12/01/2016 được ký giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Q (chi nhánh An Giang) với anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H có nội dung: "Anh An, chị H vay của Ngân hàng VIB 02 khoản tiền, trong đó: khoản tiền 100.000.000đ, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất 7,99%/năm và khoản tiền 100.000.000đ thời hạn 06 tháng, lãi suất 8,49%/năm". Xét cả 02 hợp đồng đã được hai bên ký kết trên cơ sở tự nguyện và phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91, Điều 94 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có giá trị pháp lý buộc các bên phải thực hiện, phía đại diện Ngân hàng VIB xác định anh An, chị H vẫn chưa thanh toán vốn 169.088.895đ và lãi suất phát sinh; Trong khi đó, từ khi Tòa án thụ lý vụ kiện, tống đạt Thông báo cho bị đơn nhưng đến nay anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H đều không có ý kiến phản bác và cũng không cung cấp được bất kỳ chứng cứ nào khách quan để chứng minh đã thanh toán xong số nợ. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu trả nợ của đại diện Ngân hàng VIB là có căn cứ nên được chấp nhận và buộc anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H có trách nhiệm trả số tiền vốn đã vay còn lại 169.088.895đ và toàn bộ lãi suất phát sinh trong hạn, quá hạn theo bản chiết tính ngày 19/11/2019 do phía ngân hàng đã tính toán, cung cấp tổng cộng là 88.280.065đ.

[3] Xét 02 hợp đồng thế chấp tài sản số 0003A.HĐTC1.621.15 ngày 07/01/2015 và 0003B.HĐTC1.621.15 ngày 07/01/2015 có nội dung: "Anh Phan Văn A, Nguyễn Thị Bích H và bà Mai Thị S đồng ý thế chấp những tài sản gồm: Nhà gắn liền với đất thuộc các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01048 và số CH02451 cấp đều do Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn cấp ngày 17/3/2014 mang tên Phan Văn A, Nguyễn Thị Bích H; Giấy chứng nhận số CH02452 do Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn cấp ngày 25/02/2014 tên bà Mai Thị S (tất cả tài sản tọa lạc tại thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, An Giang) để đảm bảo số tiền đã vay vốn, lãi và các khoản phí theo hợp đồng tín dụng đã ký kết". Về nội dung, hình thức của hợp đồng đã được công chứng, đăng ký thế chấp, đã tuân thủ đúng theo các quy định tại Điều 317, Điều 319 của Bộ luật dân sự và đến thời điểm này không bên nào có tranh chấp về các điều khoản trong hợp đồng và đồng thời không có bên thứ ba tranh chấp, khiếu nại. Do đó, cả 02 hợp đồng thế chấp tài sản số 0003A.HĐTC1.621.15 ngày 07/01/2015 và 0003B.HĐTC1.621.15 ngày 07/01/2015 có giá trị pháp lý và sẽ được duy trì, phát mãi để ưu tiên đảm bảo cho khoản nợ đã được thỏa thuận thế chấp trong hợp đồng. Ngoài ra, phía đại diện Ngân hàng VIB yêu cầu tính lãi suất phát sinh theo hợp đồng trên số nợ

gốc 169.088.895đ đến khi thanh toán xong số nợ, đây là yêu cầu phù hợp nên được chấp nhận.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do bị buộc trả cho Ngân hàng VIB nên anh Phan Văn A, Nguyễn Thị Bích H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 179, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91, Điều 94, khoản 2 Điều 95 của luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- *Xử*:

+ Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Q (do anh Phan Văn D đại diện). Buộc anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền vốn, lãi tổng cộng là 257.368.960đ (Hai trăm năm mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi tám ngàn chín trăm sáu mươi đồng).

+ Anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh với mức lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc 169.088.895đ theo hợp đồng tín dụng số 0264.HĐTD1.621.15 ngày 03/11/2015 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 0007.HĐTD1.621.16 ngày 12/01/2016, kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

+ Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 0003A.HĐTC1.621.15 ngày 07/01/2015 và 0003B.HĐTC1.621.15 ngày 07/01/2015, đối với tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho việc thi hành án.

- *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*:

+ Anh Phan Văn A, chị Nguyễn Thị Bích H phải chịu 12.868.000đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Q không phải chịu án phí nên được hoàn lại 5.850.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số số 0000336 ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang.
- VKSND H.Thoại Sơn.
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà